TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 27/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Đoàn Minh Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: **- Ông Phạm Văn Kha**

- Ông Bùi Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Trung Hiếu**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông **Vũ Hữu Quảng**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/HSST ngày 31/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Q** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 04/02/1996, tại B, Quảng Ninh;

Nơi cư trú: khu Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Phạm Thị T; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", "Tạm hoãn xuất cảnh". Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại*:* anh Vũ Công T, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Vũ Công T1, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Anh Lương Hải H, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn A, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Lý Văn H1, sinh năm 1998; nơi cư trú: khu L, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Dường Phúc P, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Văn Tần, sinh năm 1996; nơi cư trú: khu P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Trạc A Phát, sinh năm 1999; nơi cư trú: khu Đ, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Q và Vũ Công T đều là công nhân tại xưởng nhuộm của công ty TNHH B, khu công nghiệp T, thuộc thôn A, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Ngô Q là tổ trưởng còn Vũ Công T là công nhân dưới sự quản lý của Q. Trong quá trình làm việc, Q giao thêm việc cho T, nhưng T nhiều lần không chấp hành và tỏ thái độ khó chịu với Q. Khoảng 18 giờ ngày 30/3/2023 Q giao thêm việc nhưng T bảo không làm. Khoảng 17 giờ 22 phút ngày 31/3/2023 T nhắn tin hẹn Q khi về đợi ở cổng công ty nói chuyện. Khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi tan ca, Q lấy xe mô tô ra cổng số 2 công ty thì thấy T đợi sẵn, Q vẫn ngồi trên xe và hỏi "có chuyện gì?" thì T lập tức dùng tay phải đấm 01 nhát về phía Q, Q dùng tay trái đỡ được, Q xuống bên phải xe thì T lấy mũ bảo hiểm màu đen kính nhựa trên xe của Q ném về phía Q thì Q dùng tay trái đỡ được, ngay sau đó Q lấy một con dao (loại dao gấp màu đen, dài 22,3cm, lưỡi dao dài 10cm, bản rộng 2,7cm, bằng kim loại, mũi nhọn, một lưỡi sắc) từ túi đeo chéo trên người, cầm trên tay trái, tiến đến gần T, bật lưỡi dao, T lùi lại gần bồn hoa thì Q áp sát cách khoảng 01m, đứng đối diện, dùng dao dâm 01 nhát từ trái sang phải, từ dưới lên trên trúng vào vùng sườn sau bên phải T, T bỏ chạy về phía sau khoảng 05m thì được mọi người đưa đi cấp cứu, Q đi về phòng trọ.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 264/KLTTCT-TTPY ngày 21/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Công T như sau: Vết thương nằm chéo khoang liên sườn VII vùng lưng bên phải (sẹo vết thương và sẹo dẫn lưu khoang liên sườn V đường nách giữa bên phải kích thước nhỏ 01%+01%); Tổn thương màng phổi tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi phải, hiện tại không còn tràn dịch, khí trên phim CT-Scanner lồng ngực kèm mẻ xương sườn VIII bên phải 04%; Tổn thương nhu mô phổi phải 06%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là **12%.** Vết thương do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên

Trong quá trình điều tra bị cáo, bị hại, những người làm chứng đều có nội dung lời khai thể hiện như nội dung vụ án. Ngoài ra bị hại anh Vũ Công T và bị cáo đều có nội dung lời khai thể hiện bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của anh T, số tiền bồi thường là 30.000.000 đồng. Người làm chứng anh Dường Phúc P, anh Lương H có nội dung lời khai thể hiện anh trực tiếp chứng kiến bị cáo Ngô Q và anh Vũ Công T xô xát, đánh nhau, bị cáo dùng dao gấp gây thương tích cho anh T; người làm chứng anh Trạc A Phát, anh Lý Văn H1 có nội dung lời khai thể hiện mặc dù không trực tiếp chứng kiến bị cáo dùng dao đâm anh Vũ Công T, tuy nhiên ngay sau khi sự việc xảy ra các anh chứng kiến bị cáo tay cầm dao gấp, còn anh T tay ôm bụng, chảy máu.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 kính mũ bảo hiểm màu đen kích thước (46 x 15)cm, 01 con dao, 01 mũ bảo hiểm màu đen, không có kính, 01 túi vải màu tím than, 01 áo phông ngắn tay màu xanh dính máu, trên áo có 01 lỗ thủng dài 1,5cm.

Trong quá trình điều tra, đối với hành vi dùng tay đấm và dùng mũ bảo hiểm ném bị cáo Ngô Q của bị hại anh Vũ Công Tú, bị cáo không có yêu cầu đề nghị gì và từ chối giám định thương tích, công an huyện H đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" đối với anh Vũ Công T.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-HH, ngày 30/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Ngô Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

***)Tại phiên tòa**:

Bị cáo Ngô Q và bị hại anh Vũ Công T khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc, hành vi bị cáo thực hiện gây thương tích cho bị hại như nội dung vụ án; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, số tiền bồi thường là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Bị hại anh Vũ Công T nhận thức hành vi phạm tội của bị cáo do một phần lỗi của bị hại nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành Q công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); sau khi phân tích nội dung vụ án, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Q cho UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết nên không đề cập.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 kính mũ bảo hiểm màu đen, 01 con dao, 01 mũ bảo hiểm màu đen, không có kính, 01 túi vải màu tím than, 01 áo phông ngắn tay màu xanh.

Bị cáo, bị hại không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát; bị hại đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo và bị cáo nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như

sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều khoản áp dụng:

Căn cứ vào nội dung nhận tội của bị cáo Ngô Q phù hợp với lời khai của bị hại anh Vũ Công Tú, phù hợp với lời khai của những người làm chứng trực tiếp chứng kiến bị cáo gây thương tích cho bị hại anh Vũ Công T (bút lục số 156-161, 164-167); căn cứ vào sự phù hợp giữa đặc điểm thương tích của anh T được xác định tại Giấy chứng nhận thương tích của trung tâm y tế huyện H (bút lục số 87), Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 264/KLTTCT-TTPY ngày 21/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh (bút lục 79 -83) với vật chứng thu giữ của bị cáo là dao bấm theo Bản ảnh vật chứng (bút lục số 54, 54a), Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ ngày 31/3/2023, tại khu vực cổng công ty TNHH B, thuộc Thôn A, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong công việc, bị cáo Ngô Q đã có hành vi dùng dao đâm một nhát vào vùng sườn bên phải của anh Vũ Công T, gây tổn thương cơ thể 12%.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể được pháp luật bảo hộ như nội dung của Hiến pháp. Căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 12%, bị cáo dùng dao gấp là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực

tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định cho bị cáo mức hình phạt ở trong khung đã truy tố. Tuy nhiên, xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội của bị cáo có một phần nguyên nhân do lỗi của bị hại, đồng thời bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ nên chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Ngô Q được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

[5] Về phần dân sự trong vụ án hình sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Ngô Q đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại anh Vũ Công T số tiền 30.000.000 đồng, tại phiên tòa, anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, do đó phần dân sự trong vụ án đã được giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ 01 con dao gấp bằng kim loại, 01 kính mũ bảo hiểm màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 túi vải màu tím than, 01 áo phông ngắn tay màu xanh, đây là công cụ phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi dùng tay đấm bị cáo, ném chiếc mũ bảo hiểm vào người bị cáo của anh Vũ Công T, bị cáo Ngô Q không yêu cầu xử lý hình sự và từ chối giám định, cơ quan công an đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự: Buộc bị cáo Ngô Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Q 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Ngô Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Ngô Q có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù.

***) Về biện pháp ngăn chặn:**

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", "Tạm hoãn xuất cảnh" đã áp dụng đối với bị cáo Ngô Q theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13/2023/LC-CQCSĐT, ngày 27/4/2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 14/QĐ-CQCSĐT, ngày 27/4/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

***)Về vật chứng và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 kính mũ bảo hiểm màu đen, 01 con dao bằng kim loại, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 túi vải màu tím than, 01 áo phông ngắn tay màu xanh.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện H quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 21/CCTHADS, ngày 02/6/2023.

*) **Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***)Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA Hải Hà;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- UBND thị trấn B, huyện B;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc ***Nguyễn Thế Căn*** ***Đoàn Minh Chiến***

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Ngọc ***Nguyễn Thế Căn***

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc ***Nguyễn Thế Căn*** ***Đoàn Minh Chiến***

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Phương Nguyễn Thị Thanh Nga ***Đoàn Minh Chiến***

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; Bị hại; Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lê Thị Ngọc Nhung ***Nguyễn Văn Đặng***

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Minh Chiến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; Đại diện bị hại.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

Đoàn Minh Chiến